TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: **74**/2023/HS-ST;
Ngày 05-9-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Văn Học.

+ Ông Lê Xuân Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyên Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

***Lường Văn N**, sinh ngày 23/3/1998, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: K; Nơi cư trú: Bản NU, xã BB, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: **Thái**; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lường Văn T(đã chết) và bà: Lò Thị K, sinh năm 1972; Vợ, con: Không.

Tiền án: Ngày 07/9/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phú xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 27/11/2022, chấp hành xong án phạt tù *(Chưa được xóa án tích).*

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, kể từ ngày 04/10/2019 (theo Quyết định số 26/2019/TA ngày 15/11/2019, đã chấp hành).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2023 đến nay tại Trại giam số 01 - Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

Người bào chữa cho bị cáo N: Ông Nguyễn Danh Sơn - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Vũ Đức H, sinh năm 1971

Địa chỉ: Tổ Dân phố số 6, thị trấn PT, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Gian P, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn 5, xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 05/3/2023, tại khu vực cổng Trường T78, thuộc xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, Công an huyện Phúc Thọ bắt quả tang Lường Văn N đang có hành vi giao dịch bán 01 gói nhỏ giấy bạc màu trắng, kích thước khoảng (0,5x0,5)cm chứa chất bột màu trắng (N khai là ma túy loại Heroine) cho Vũ Đức H (sinh năm 1971, trú tại: Tổ dân phố số 6, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội).

Vật chứng thu giữ, gồm:

+ Thu giữ của Lường Văn N:

- 01 (một) gói nhỏ bằng giấy bạc màu trắng có kích thước (0,5x0,5) cm, bên trong chứa chất bột màu trắng.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO màu vàng, đã cũ, lắp sim.

- 01 (một) khẩu T màu xanh, trắng, đã cũ, có hai quai đeo, màu trắng, trên mặt khẩu T ghi chữ "Nguyễn Gia" và biểu tượng hoa văn.

- 01 (một) đồng hồ màu vàng có hai quai đeo màu đen, nhãn hiệu RADO đã cũ.

+ Thu giữ của Vũ Đức H:

- 01 (một) điện thoại di động, kiểu dáng NOKIA màu đen, đã cũ, lắp sim.

- Số tiền 160.000 đồng (*một trăm sáu mươi nghìn đồng*)

Tại Bản kết luận giám định số 1346/KL-KTHS ngày 13/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận:*"Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng, là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,042gam".*

Quá trình điều tra xác định:

Vũ Đức H là đối tượng nghiện ma túy. Tối ngày 05/03/2023, H thèm sử dụng ma túy nên một mình từ nhà đi tìm mua ma túy. H mang theo số tiền 160.000 đồng, đi đến khu vực cổng Trường T78 thuộc xã Thọ Lộc, H dùng điện thoại di động của mình nhãn hiệu NOKIA màu đen, lắp sim số 0912.724.908 (tên đăng ký thuê bao chính chủ H) gọi điện vào số máy di động 0967.063.352, người nghe máy giới thiệu tên N (tên đăng ký thuê bao là Vàng Văn B, sinh ngày: 08/10/1994, trú tại: Bản Nà Út, xã BB, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu), H hỏi mua "một ít ma túy heroine" thì N bảo đi lên bến xe Sơn Tây, H nói không có xe máy, không biết đường đi và đang đứng ở cổng trường Lào, huyện Phúc Thọ, Hà Nội (tức trường T78). Đồng thời H bảo N bắt xe ôm mang ma túy xuống, H sẽ trả cho cả tiền xe ôm, N đồng ý. H đứng đợi, khi vừa nhìn thấy một người đi xe ôm xuống xe, lúc đó đã muộn, nên H nghĩ là người hẹn mang ma túy đến bán cho mình. H nhìn xung quanh thấy vắng người rồi đi đến gần N, cùng lúc đó lực lượng Công an đi đến giữ H lại cùng với N và thu giữ vật chứng như trên.

Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra, H và N đều khai người tên là Y ở khu vực bến xe ô tô thị xã Sơn Tây môi giới cho N và H mua bán ma túy với nhau. N khai gói ma túy là của Y đưa cho và nói: khi nào có người gọi đến thì N mang bán hộ Y. H khai Y là người cho số điện thoại của N để H liên lạc mua ma túy. N và H khai số điện thoại Y dùng liên lạc với mình là 0876.418.207 và 0343.976.395.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ thư tín, điện tín và xác minh làm rõ được chủ thuê bao số điện thoại 0876.418.207 là chị Trần Thị D, sinh ngày 11/10/1988, trú tại: TDP 3, PĐ, Nam Từ Liêm, Hà Nội, nhưng từ tháng 12/2022 đến nay D đã bỏ không dùng số điện thoại này. Chủ thuê bao số 0343.976.395 là chị Tạ Thị Huyền T, sinh ngày 30/3/1993, trú tại: ĐL, thị xã ST, Hà Nội; chị T cho biết bản thân chưa từng sử dụng số điện thoại trên. Chị D và T đều khai nhận, không biết và không có mối quan hệ gì với người tên Y. Ngoài các thông tin trên, không còn bất cứ tài liệu, chứng cứ gì khác; Do đó Cơ quan điều tra không có cơ sở để truy tìm, xác định người tên Y, nên không để cập xử lý.

Về vật chứng, đồ vật, tài sản liên quan: Toàn bộ số vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ được nêu trên, chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 08 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lường Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h, Khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo N từ 30 – 36 tháng tù.

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, hộ nghèo và sinh sống tại vùng kinh tế khó khăn nên miễn phải án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy đối với:

- Một phong bì niêm phong của Phòng PC09 - Công an TP Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng.

- 01 (một) khẩu T màu xanh, trắng, đã cũ, có hai quai đeo, màu trắng, trên mặt khẩu T ghi chữ "Nguyễn Gia" và biểu tượng hoa văn.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 160.000 đồng (*một trăm sáu mươi nghìn đồng*) thu giữ của Vũ Đức H.

Tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO màu vàng, đã cũ, lắp sim và 01 (một) điện thoại di động, kiểu dáng NOKIA màu đen, đã cũ, lắp sim.

Trả lại cho bị cáo N 01 (một) đồng hồ màu vàng có hai quai đeo màu đen, nhãn hiệu RADO đã cũ.

***Người bào chữa cho bị cáo**: Ông Nguyễn Danh Sơn - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội có quan điểm:

Người bào chữa thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Đề nghị xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số; trình độ nhận thức hạn chế; hoàn cảnh gia đình bố mất sớm. Do đó đề nghị cho bị

cáo được hưởng mức án thấp và miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Tối ngày 05/3/2023, khi Lường Văn N đang có hành vi cất giữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroine, khối lượng 0,042 gam, nhằm bán cho Vũ Đức H tại khu vực gần cổng trường T78, thuộc xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội thì bị Công an huyện phúc Thọ bắt quả tang cùng vật chứng.

[3]. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng đến sức khoẻ, kinh tế của bản thân mà còn tiếp tay cho các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo là người nghiện ma tuý, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lường Văn N đã cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người nghiện ma túy, ngoài việc sử dụng cho bản thân còn bán lại cho người khác. Do đó cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình hộ nghèo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại Điểm h, Khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy bị cáo không có đủ điều kiện để tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường mà cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có khả năng giáo dục, cải tạo bị cáo, làm gương cho người khác. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ; Do đó Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

Xét thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

[6]. ***Về người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Đối với Vũ Đức H, sinh năm: 1971, trú tại: Tổ dân phố 6, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, là đối tượng đã liên lạc hỏi mua ma túy của N vào tối ngày 05/3/2023, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, H chưa giao tiền, chưa nhận ma túy thì đã bị Công an huyện Phúc Thọ phát hiện bắt giữ. Cơ quan điều tra trao đổi, thông báo hành vi của H đến chính quyền địa phương và gia đình để có biện pháp răn đe, giáo dục, quản lý theo yêu cầu nghiệp vụ.

Về đối tượng tên Y là người đã đưa ma túy cho N và bảo N mang ma túy bán cho H vào tối ngày 05/3/2023. Cơ quan điều tra không có tài liệu, căn cứ xác minh, nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với người lái xe ôm chở N mang ma túy đi bán cho H, vào tối ngày 05/3/2023. Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác định nhân thân, lai lịch, nên không đề cập xử lý.

Đối với Tạ Thị Huyền T; Trần Thị D và Vàng Văn B là những người đứng tên đăng ký chủ thuê bao các số điện thoại liên quan trong vụ án. Quá trình điều tra, có đủ căn cứ chứng minh những người này không có hành vi gì liên quan đến việc phạm tội nên không đề cập xử lý.

[7]. Về xử lý vật chứng và Biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội bên trong chứa gói ma túy đã giám định và 01 (một) khẩu T màu xanh, trắng, đã cũ là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 160.000 đồng (*một trăm sáu mươi nghìn đồng*) thu giữ của Vũ Đức H.

Tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO màu vàng, đã cũ, lắp sim và 01 (một) điện thoại di động, kiểu dáng NOKIA màu đen, đã cũ, lắp sim.

Trả lại cho bị cáo N 01 (một) đồng hồ màu vàng có hai quai đeo màu đen, nhãn hiệu RADO đã cũ.

[8]. Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số và thuộc hộ nghèo nên miễn án phí cho bị cáo.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h, Khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Lường Văn N** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo **Lường Văn N 30** (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC – 09 - Công an thành phố Hà Nội bên trong là vật chứng vụ án đã được giám định, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Quân, đ/c Phùng Bình Dương – Cán bộ công an huyện Phúc Thọ đương sự Lương Văn N và 01 (một) khẩu T màu xanh, trắng, đã cũ, có 2 quai đeo màu trắng, trên bề mặt khẩu T in chữ: "Nguyễn Gia" và biểu tượng hoa văn.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 160.000 đồng (*Một trăm sáu mươi nghìn đồng*).

- Tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu vàng, đã cũ và 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng NOKIA màu đen, đã cũ.

- Trả lại cho bị cáo Lường Văn N 01 (một) đồng hồ màu vàng, có hai quai đeo màu đen, nhãn hiệu RADO đã cũ.

(Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2023; Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 10/8/2023 của Công an huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Miễn án phí hình sự cho bị cáo Lường Văn N.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi họ cư trú.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Hải